

Đơn vị: Sở Công Thương Gia Lai
Chương: 416

PHÂN BỐ DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

Đơn vị: CHI CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SCT ngày /8/2025 của Sở Công Thương)

Chương: 416

DVT: Đồng

STT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số được phân bổ	Chi cục Quản lý thị trường
				Hành chính nhà nước
A	B	C	C	D
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí			
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	14.652.729.802	14.652.729.802	14.652.729.802
1	Chi quản lý hành chính	14.652.729.802	14.652.729.802	14.652.729.802
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	11.388.115.132	11.388.115.132	11.388.115.132
	<i>Loại 340 - Khoản 341 - Nguồn 13</i>	<i>11.388.115.132</i>	<i>11.388.115.132</i>	<i>11.388.115.132</i>
-	Lương và kinh phí hoạt động của Chi cục quản lý thị trường (NSTW)	11.388.115.132	11.388.115.132	11.388.115.132
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	3.264.614.670	3.264.614.670	3.264.614.670
	<i>Loại 340 - Khoản 341 - Nguồn 12</i>	<i>2.556.614.670</i>	<i>2.556.614.670</i>	<i>2.556.614.670</i>
	- Kinh phí hoạt động của Chi cục quản lý thị trường (NSTW)	2.556.614.670	2.556.614.670	2.556.614.670
	<i>Kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa công trình</i>	<i>1.739.100.000</i>	<i>1.739.100.000</i>	<i>1.739.100.000</i>
	<i>Kinh phí Nghiệp vụ (xử phạt vi phạm hành chính, hoạt động chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả; Ban chỉ đạo 389 tỉnh)</i>	<i>817.514.670</i>	<i>817.514.670</i>	<i>817.514.670</i>
	<i>Loại 340 - Khoản 341 - Nguồn 18</i>	<i>708.000.000</i>	<i>708.000.000</i>	<i>708.000.000</i>
	Quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ	708.000.000	708.000.000	708.000.000
	Mã số đơn vị sử dụng NSNN	1071370		
	Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch	2011		